

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
HUYỆN EA H'LEO
TỈNH ĐẮK LẮK
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 114/2017/HSST

Ngày: 21/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA H'LEO

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quốc Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ksor Y Nai;

2. Bà Mai Thị My.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Sim - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Việt- Kiểm sát viên.

Ngày 21/11/2017, tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 111/2017/HSST, ngày 23 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Bá C; Sinh năm: 1989; Tại: tỉnh Thanh Hóa; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn 7, xã E1, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông: Trần Bá T; Con bà: Lê Thị N; Có vợ: Lê Thị Mỹ H; Có 02 người con, con lớn sinh năm: 2013; con nhỏ sinh năm: 2016; Tiền án: không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 14/9/2017 đến nay; Có mặt.

Người bị hại: Phan Phong Ch, sinh năm: 1995; địa chỉ cư trú: Thôn 1, xã E2, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Trần Bá T; địa chỉ cư trú: Tổ dân phố 8, thị trấn E3, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt.

Lê Thị N; sinh năm: 1963; địa chỉ cư trú: Tổ dân phố 8, thị trấn E3, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Có mặt.

Văn Hữu T2, sinh năm: 1975; địa chỉ cư trú: Thôn 6, xã E1, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt.

Người làm chứng

- Văn Hữu T1, sinh năm: 2000; địa chỉ cư trú: Thôn 6, xã E1, huyện E, tỉnh Đắk Lắk - Người đại diện hợp pháp: Văn Hữu T2, sinh năm: 1975; địa chỉ cư trú: Thôn 6, xã E2, huyện E, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ ngày 24 tháng 6 năm 2017; Trần Bá C và Phan Phong Ch đến chơi tại quán bi a của ông Văn Hữu T2 trú tại thôn 6, xã E1, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Tại đây, C và Ch thỏa thuận với nhau, mỗi ván bi a người nào thua phải chung cho người thắng số tiền 200.000 đồng và người nào thua tám ván sẽ nghỉ. Trong quá trình chơi thì C và Ch thắng qua thắng lại. Đến khi Ch thắng C bảy ván thì trời đã khuya nên Ch không muốn chơi nữa. Vì vậy, đã xảy ra mâu thuẫn, cãi vã giữa C và Ch. Trong lúc cãi nhau, C thấy một chiếc kéo bằng kim loại dài 23cm; cán bọc nhựa màu đen dài 8cm, lưỡi bằng kim loại dài 15cm để ở bàn phía trong quán bi a nên C chạy vào cầm kéo và đi ra chỗ Ch đang đứng và dùng kéo đâm một nhát vào cánh tay trái của Ch. Thấy vậy, ông T2 và con trai ông T2 là T1 chạy ra can ngăn. Sau đó, Ch được người nhà đưa đi cấp cứu tại bệnh viện đa khoa huyện Ea H'leo, còn C đi về nhà.

Tại bản tóm tắt bệnh án điều trị số 462 ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Đắk Lắk, xác định: Phan Phong Ch vết thương cánh tay trái (T) đứt cơ nhị đầu và cơ tam đầu cánh tay.

Tại bản kết luận pháp y số 593/PY-TgT ngày 28/7/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Phan Phong Ch vết thương cánh tay trái (T) đứt cơ nhị đầu và cơ tam đầu cánh tay. Tỷ lệ thương tích 20%.

Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Ea H'leo đã thu giữ: 01 chiếc kéo bằng kim loại dài 23 cm; cán bọc nhựa màu đen dài 8 cm, lưỡi bằng kim loại dài 15 cm là hung khí của vụ án do ông Văn Hữu T2 giao nộp. Chiếc kéo này thuộc sở hữu của ông T2, khi C dùng chiếc kéo này để gây thương tích cho Ch thì ông T2 không biết.

Ngày 20 tháng 9 năm 2017, gia đình Trần Bá C đã bồi thường cho Phan Phong Ch số tiền 55.000.000 đồng và anh Phan Phong Ch đã viết đơn bãi nại cho Trần Bá C.

Tại bản Cáo trạng số 106/KSĐT-HS, ngày 23 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea H'leo truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Ea H'leo để xét xử đối với bị cáo Trần Bá C về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Bá C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 104; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; khoản 1, khoản 2 Điều 60 BLHS; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7 và khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách bằng hai lần mức án tuyên.

Đối với Trần Bá C và Phan Phong Ch đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bi a thắng thua bằng tiền do chưa đủ căn cứ xử lý hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'leo đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả 01 chiếc kéo bằng kim loại dài 23 cm; cán bọc nhựa màu đen dài 8 cm, lưỡi bằng kim loại dài 15 cm cho ông Văn Hữu T2 là chủ sở hữu.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 2 Điều 42 Bộ luật hình sự, Điều 590 Bộ Luật dân sự, chấp nhận việc gia đình Trần Bá C đã bồi thường cho Phan Phong Ch số tiền 55.000.000 đồng.

Người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận: Vào khoảng 23 giờ ngày 24 tháng 6 năm 2017 tại quán bi a của ông Văn Hữu T2 ở thôn 6, xã E1, huyện Ea H'leo, tỉnh Đắk Lắk. Trần Bá C đã có hành vi dùng kéo là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho Phan Phong Ch với tỉ lệ thương tật là 20%. Tại điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 104 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm”:

a) Dùng hung khí nguy hiểm...

2. Phạm tội gây thương tích, gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỉ lệ thương tật từ 31% đến 60% hoặc từ 11% đến 30%, nhưng thuộc trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm.

Như vậy, bị cáo đã có hành vi cố ý dùng kéo là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho Phan Phong Ch với tỷ lệ thương tật là 20%, nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 2 Điều 104 BLHS với tình tiết định khung tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm a khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự đó là “dùng hung khí nguy hiểm”.

Tuy nhiên, cần áp dụng quy định có lợi cho bị cáo tại Nghị quyết số

41/2017/QH 14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”:

a) Dùng hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn gây nguy hại cho từ 02 người trở lên;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

.....

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này.

Xét thấy, lời luận tội của đại diện viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật, nên cần chấp nhận.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ngoài việc xâm phạm sức khỏe của người khác còn gây mất ổn định về an ninh, trật tự tại địa phương.

[2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người có nhân thân tốt; chưa có tiền án, tiền sự; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự, để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Xét hành vi phạm tội và hậu quả mà bị cáo gây ra, lẽ ra cần phải xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian để đảm bảo tác dụng răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Mặt khác, xét thấy bị cáo là người có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên cũng cần cho bị cáo cơ hội sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân sống có ích cho xã hội nên cần áp dụng đối với bị cáo một mức hình phạt đủ nghiêm và cho bị cáo được miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 46 BLHS nên thiết nghĩ cũng cần áp dụng quy định tại Điều 47 BLHS để xử phạt bị cáo hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 104 BLHS.

Đối với Trần Bá C và Phan Phong Ch đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức đánh bi a thắng thua bằng tiền do chưa đủ căn cứ xử lý hình sự nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea H'leo đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

[3] Các biện pháp tư pháp:

- Về xử lý vật chứng: Cần trả 01 chiếc kéo bằng kim loại dài 23 cm; cán bọc nhựa màu đen dài 8 cm, lưỡi bằng kim loại dài 15 cm cho ông Văn Hữu T2 là chủ sở hữu.

- Về trách nhiệm dân sự: Cần chấp nhận việc gia đình Trần Bá C đã bồi thường cho Phan Phong Ch số tiền 55.000.000 đồng. Người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập xem xét.

Về án phí: Cần buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Bá C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng khoản 2 Điều 104; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; khoản 1, khoản 2 Điều 60 BLHS 1999; Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20 tháng 6 năm 2017 của Quốc Hội; khoản 3 Điều 7 và khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Xử phạt bị cáo Trần Bá C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 03 (ba) năm; thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách giao bị cáo cho UBND xã E1, huyện E, tỉnh Đắklăk giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Áp dụng khoản 4 Điều 227 BLTTHS trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 41 Bộ luật hình sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: tuyên trả 01 chiếc kéo bằng kim loại dài 23 cm; cán bọc nhựa màu đen dài 8 cm, lưỡi bằng kim loại dài 15 cm cho ông Văn Hữu T2 là chủ sở hữu.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 2 Điều 42 Bộ luật hình sự, Điều 590 Bộ Luật dân sự, chấp nhận việc gia đình Trần Bá C đã bồi thường cho Phan Phong Ch số tiền 55.000.000 đồng.

Về án phí: Bị cáo Trần Bá C phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Viện KSND huyện Ea H'leo;
- Cơ quan thi hành án hình sự -

Công an huyện E;

- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ - Công an huyện E.
- Chi cục Thi hành án dân huyện E;
- Các bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ, vi tính.

(Đã ký)

Bùi Quốc Hà